

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Công Danh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp:
Ông Dương Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

1. Anh Hồ Hoàng Anh N, sinh năm 1984 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Chị Phan M, sinh năm 1977 (xin vắng mặt);

Quốc tịch: Ô-xtrây-li-a (Australian);

Hộ chiếu số: PA8955704, do Ô-xtrây-li-a (Australia) cấp ngày 05/3/2019;

Địa chỉ: Australia.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 12/6/2024, bản tự khai ngày 12/6/2024 và quá trình giải quyết vụ việc, anh Hồ Hoàng Anh N và chị Phan M thống nhất trình bày:

Vợ chồng anh chị sống chung vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang vào ngày 24/9/2022, không có con chung. Thời gian đầu sống chung bình thường, được ít ngày thì chị Phan M trở về Australia để làm việc và làm thủ tục bảo lãnh đoàn tụ cho anh Hồ Hoàng Anh N theo dự kiến. Tuy nhiên, không như mong đợi, việc làm thủ tục bảo lãnh khó khăn, kéo dài do không hội đủ những yếu tố cần thiết cho việc di trú dẫn đến tình cảm của anh chị nhạt dần, anh chị ít quan tâm động viên nhau, hạnh phúc hôn nhân không đạt được. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, không còn hạnh phúc nên anh chị cùng yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận anh Hồ Hoàng Anh N và chị Phan M thuận tình ly hôn;
- Về con chung: không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

Về tố tụng: từ khi thụ lý việc dân sự cho đến tại phiên họp hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: nhận thấy hôn nhân giữa anh Hồ Hoàng Anh N với chị Phan M đã không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, anh N và chị M cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp quy định pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: anh N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí nên đề nghị Tòa án ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: căn cứ yêu cầu của anh Hồ Hoàng Anh N và chị Phan M, xác định quan hệ pháp luật là “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: anh Hồ Hoàng Anh N đang cư trú tại ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; chị Phan M có quốc tịch Ô-xtrây-li-a (Australian) và đang cư trú tại Australia. Căn cứ vào khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 và điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

[3] Về tố tụng: anh N và chị M vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết yêu cầu vắng mặt anh chị.

[4] Về nội dung yêu cầu:

Anh Hồ Hoàng Anh N và chị Phan M tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang ngày 24/9/2022 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Anh N và chị M thống nhất trình bày anh chị chỉ sống chung một thời gian ngắn thì chị M trở về Ô-xtrây-li-a làm việc, anh N tiếp tục sinh sống tại Việt Nam, anh chị sống xa nhau từ đó đến nay. Thời gian sống xa nhau kéo dài khiến cho tình cảm vợ chồng phai nhạt, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Mục đích cơ bản của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc và bền vững nhưng anh N và chị M thường xuyên sống xa nhau khiến cho tình cảm vợ chồng phai nhạt, việc xây dựng gia đình không đạt được, càng không tạo

được sự bền vững trong quan hệ vợ chồng. Hôn nhân giữa anh Hồ Hoàng Anh N với chị Phan M đã không còn hạnh phúc, cả hai đã không còn tình cảm với nhau, việc kéo dài hôn nhân sẽ không mang lại hạnh phúc cho anh N và chị M. Anh N và chị M cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên được công nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: anh Hồ Hoàng Anh N và chị Phan M trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ghi nhận việc anh N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[6] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, khoản 2 Điều 367 và Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Hồ Hoàng Anh N và chị Phan M.

Về quan hệ hôn nhân: công nhận anh Hồ Hoàng Anh N và chị Phan M thuận tình ly hôn.

2/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Anh Hồ Hoàng Anh N phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự; được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà anh đã nộp theo biên lai số 0000299 ngày 28/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang; xem như anh N đã nộp xong lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- CTHADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND huyện C;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thanh Phong